

UBND HUYỆN YÊN SƠN  
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG  
VIÊN CHỨC NĂM 2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 17/CV-HĐTD

Yên Sơn, ngày 12 tháng 10 năm 2021

V/v đăng tải danh mục tài liệu ôn tập  
thi tuyển vòng 1, kỳ tuyển viên chức  
huyện Yên Sơn năm 2020

Kính gửi: Trung tâm Văn hóa, Truyền thông và Thể thao huyện.

Thực hiện Kết luận số 15-KL/BCĐ ngày 12/11/2021 của Ban chỉ đạo tuyển dụng công chức, viên chức tỉnh về một số nội dung tổ chức thi tuyển viên chức vòng 1 của tỉnh năm 2021;

Để thí sinh dự thi tuyển vòng 1, kỳ tuyển dụng viên chức huyện Yên Sơn năm 2020 có tài liệu ôn tập theo quy định,

Hội đồng tuyển dụng viên chức huyện Yên Sơn đề nghị Trung tâm Văn hóa, Truyền thông và Thể thao huyện Yên Sơn đăng tải lên cổng thông tin điện tử danh mục tài liệu ôn tập thi tuyển vòng 1, kỳ tuyển dụng viên chức huyện Yên Sơn năm 2020.

*(Có danh mục tài liệu ôn tập kèm theo)*

Hội đồng tuyển dụng viên chức huyện Yên Sơn đề nghị Trung tâm Văn hóa, Truyền thông và Thể thao huyện thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên (đề nghị);
- Chủ tịch UBND huyện (b/c);
- Chánh Văn phòng huyện;
- Cơ quan Tổ chức - Nội vụ huyện;
- Lưu: VT, TCNV.

**TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**



**PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN  
Lê Quang Toàn**



**DANH MỤC TÀI LIỆU ÔN TẬP**  
**Thi tuyển vòng 1 viên chức huyện Yên Sơn năm 2020**

STT	Tên/Nội dung tài liệu ôn tập	Ghi chú
<b>A</b>	<b>PHẦN I: KIẾN THỨC CHUNG</b>	
<b>I</b>	<b>Quy định của pháp luật về viên chức</b>	
1	Luật Viên chức năm 2010	
2	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức năm 2019	
3	Nghị định 90/2020/NĐ- CP, ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá và xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức	
4	Nghị định 112/2020/NĐ- CP, ngày 18/9/2020 của Chính phủ quy định về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức	
5	Nghị định 115/2020/NĐ- CP, ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức	
<b>II</b>	<b>Chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về ngành, lĩnh vực tuyển dụng</b>	
<b>1</b>	<b>Lĩnh vực giáo dục (Vị trí việc làm giáo viên Tiểu học, THCS hạng III)</b>	
1.1	Luật Giáo dục số 43/2019/QH14	
1.2	Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định Quy tắc ứng xử trong các cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên	
1.3	Chương trình giáo dục phổ thông (Chương trình tổng thể) ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (Mục II, III)	
1.4	Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16/4/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về đạo đức nhà giáo	
<b>2</b>	<b>Lĩnh vực Kế toán - Tài chính (Vị trí việc làm: Kế toán viên)</b>	
2.1	Luật Kế toán (Luật số: 88/2015/QH13 ngày 20/11/2015)	
2.2	Luật Quản lý, sử dụng tài sản công (Luật số: 15/2017/QH14 ngày 21/6/2017)	
2.3	Chế độ kế toán hành chính sự nghiệp (Ban hành kèm theo Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính)	
<b>3</b>	<b>Lĩnh vực Thông tin và Truyền thông (Vị trí việc làm: Biên tập viên, Phóng viên, Trung tâm Văn hóa, Truyền thông và Thể thao huyện)</b>	
3.1	Luật Báo chí số 103/2016/QH13 ngày 05/4/2016 của Quốc hội, có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2017, được sửa đổi, bổ sung bởi: Luật số	

STT	Tên/Nội dung tài liệu ôn tập	Ghi chú
	35/2018/QH14 ngày 20/11/2018 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch, có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2019	
3.2	Nghị định số 119/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động báo chí, hoạt động xuất bản	
3.3	Thông tư số 03/2019/TT-BTTTT ngày 06/5/2019 của Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định việc đăng, phát nội dung thông tin đối ngoại trên báo chí	
<b>4</b>	<b>Lĩnh vực Nông nghiệp và phát triển nông thôn (Vị trí việc làm thuộc Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện)</b>	
4.1	Thông tư Liên tịch số 14/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 25/3/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện	
4.2	Quyết định số 357/QĐ-TTg ngày 10/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành Kế hoạch triển khai Kết luận số 54-KL/TW ngày 07/8/2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn	
4.3	Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 16/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang về chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản hàng hóa, sản phẩm OCOP và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025	
4.4	Quyết định số 358/QĐ-UBND ngày 08/6/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt Đề án cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng phát triển nông, lâm nghiệp, thủy sản hàng hóa, tập trung vào các sản phẩm chủ lực, đặc sản theo chuỗi liên kết bảo đảm chất lượng, giá trị gia tăng cao gắn với xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030	
<b>5</b>	<b>Lĩnh vực Văn hóa, Thể thao và Du lịch</b>	
5.1	Quyết định số 1755/QĐ-TTg ngày 08/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa (CNVH) đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030	
5.2	Quyết định số 329/QĐ-TTg ngày 15/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.	
5.3	Quyết định số 429/QĐ-TTg ngày 18/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch đến năm 2021, định hướng đến năm 2030	
5.4	Thông tư số 08/2021/TT-BVHTTDL ngày 08/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện	

STT	Tên/Nội dung tài liệu ôn tập	Ghi chú
5.5	Nghị quyết số 29-NQ/TU ngày 16/6/2021 của BCH Đảng bộ tỉnh về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng của tỉnh	
6	<b>Lĩnh vực Phát thanh, truyền hình</b> (Vị trí việc làm: Kỹ thuật phát thanh, truyền hình, âm thanh, ánh sáng thuộc Trung tâm Văn hóa, Truyền thông và Thể thao huyện)	
6.1	Luật Báo chí năm 2016	
6.2	Thông tư liên tịch số 24/2014/TTLT-BKHHCN-BNV ngày 01/10/2014 của Liên Bộ Khoa học và công nghệ - Bộ nội vụ Quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành khoa học và công nghệ	
6.3	Quyết định số 225/QĐ-UBND ngày 16/6/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Tuyên Quang	
6.4	Quyết định số 238/QĐ-UBND ngày 02/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc sắp xếp lại cơ cấu tổ chức của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Tuyên Quang	
7	<b>Lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường</b> (Vị trí việc làm: Nghiệp vụ quản lý và phát triển quỹ đất thuộc Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện)	
7.1	Luật Đất đai ngày 29/11/2013	
7.2	Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất	
7.3	Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất	
7.4	Quyết định số 05/2015/QĐ-UBND ngày 16/4/2015 của UBND tỉnh ban hành Quy định về trình tự, thủ tục thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	
7.5	Quyết định số 06/2015/QĐ-UBND ngày 16/4/2015 của UBND tỉnh ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh khi Nhà nước thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	
<b>B</b>	<b>PHẦN II: NGOẠI NGỮ (TIẾNG ANH)</b>	
1	Vị trí việc làm viên chức hạng III và tương đương	Trình độ tương đương <b>bậc 2</b> khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

STT	Tên/Nội dung tài liệu ôn tập	Ghi chú
2	<i>Vị trí việc làm viên chức hạng IV và nhân viên</i>	Trình độ tương đương <b>bậc 1</b> khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.